

THƯ VIỆN CÂU HỎI HỌC KÌ 2

Bộ môn: Giáo dục công dân Lớp 9
Năm học 2023 - 2024

Bài 12: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong hôn nhân

* **Mục tiêu:** Biết quy định của Pháp luật trong hôn nhân, hiểu tảo hôn là gì và hậu quả của việc tảo hôn

Phần 01: Trắc nghiệm khách quan

Câu 1. Nhận biết. Pháp luật nước ta quy định **cấm kết hôn** trong những trường hợp nào sau đây?

- A. Công dân Việt Nam với người nước ngoài
- B. Những người theo các tôn giáo khác nhau
- C. **Những người đang có vợ, có chồng**
- D. Những người có họ trong phạm vi 5 đời.

* **Đáp án:** C. Những người đang có vợ, có chồng

Câu 2. Nhận biết Pháp luật nước ta quy định **cấm kết hôn** trong những trường hợp nào sau đây?

- A. Người không cùng tôn giáo
- B. Công dân Việt Nam với người nước ngoài.
- C. Những người mất năng lực hành vi dân sự.
- D. Nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên.

* **Đáp án:** D. Những người mất năng lực hành vi dân sự.

Câu 03: Nhận biết: Ý kiến nào dưới đây đúng về hôn nhân gia đình

- A. Hôn nhân là việc riêng của nam và nữ.
- B. Gia đình hạnh phúc là người chồng, người cha quyết định hết mọi việc
- C. Lấy vợ, lấy chồng nhà giàu thì sẽ hạnh phúc.
- D. **Thận trọng, nghiêm túc trong tình yêu và hôn nhân**

* **Đáp án: D**

Câu 04: Nhận biết: Ý kiến nào dưới đây đúng về hôn nhân gia đình

- A. Cha mẹ có quyền quyết định hôn nhân của con cái
- B. Hôn nhân phải dựa trên cơ sở môn đăng, hộ đối
- C. **Cần kết hôn và sinh con sớm để duy trì nòi giống**
- D. Vợ chồng phải bình đẳng thì gia đình mới có hạnh phúc

* **Đáp án: D**

Câu 5. Nhận biết. Cơ sở quan trọng của hôn nhân là

- A. tiền bạc, vật chất.
- B. **tình yêu chân chính.**
- C. lợi ích hai bên.
- C. quyền và nghĩa vụ.

* **Đáp án B**

Câu 6. Thông hiểu : Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 qui định nam, nữ kết hôn độ tuổi nào sau đây?

- A. Nam và nữ đủ 18 tuổi trở lên.
- B. Nam, nữ đủ 20 tuổi trở lên.
- C. Nam 20 tuổi trở lên, nữ 18 tuổi trở lên.
- D. **Nam đủ 20 tuổi trở lên, nữ đủ 18 tuổi trở lên.**

* **Đáp án D**

Câu 7. Thông hiểu: Hôn nhân là sự liên kết đặt biệt giữa một nam và một nữ trên cơ sở bình đẳng, tự nguyện được

A. cha mẹ thừa nhận. B. cha mẹ quyết định. C. pháp luật thừa nhận. D. nhà nước quyết định

* **Đáp án C**

Câu 8. **Nhận biết.** Trong hôn nhân công dân có những quyền nào trong các quyền sau đây?

- A. Có quyền sinh con theo ý muốn của vợ hoặc chồng.
- B. Vợ chồng phải tôn trọng danh dự, nhân phẩm của nhau.
- C. Chồng có quyền được vợ phục tùng trong mọi việc.
- D. Được pháp luật tôn trọng và bảo vệ.

* **Đáp án D**

Câu 9. **Nhận biết.** Quyền bình đẳng giữa vợ và chồng trong gia đình là:

- A. Vợ, chồng có quyền và nghĩa vụ ngang nhau về mọi mặt**
- B. Trong gia đình chồng là người quyết định mọi việc
- C. Ai kiếm được nhiều tiền hơn, người đó có quyền quyết định mọi việc trong gia đình
- D. Trong gia đình chồng quyết định các việc lớn, vợ quyết định các việc hàng ngày

* **Đáp án: A.** Vợ, chồng có quyền và nghĩa vụ ngang nhau về mọi mặt

Câu 10. **thông hiểu** Quyền và nghĩa vụ trong hôn nhân của công dân Việt nam được qui định trong

- A. Hiến pháp. B Luật hôn nhân gia đình. C. Luật dân sự. C. Luật hành chính

* **Đáp án B**

Câu 11 . **Nhận biết:** Khoản 17 điều 3 Luật hôn nhân gia đình 2014 qui định điều cấm trong kết hôn là

- A. kết hôn giả tạo, li hôn giả tạo
- B. yêu sách của cải trong kết hôn.
- C. những người có cùng dòng máu về trực hệ.**
- D. những người có họ trong phạm vi ba đời.

* **Đáp án : C**

Câu 12. **Thông hiểu** ” Nhà nước bảo hộ hôn nhân và gia đình, bảo vệ quyền lợi của người mẹ và trẻ em” được qui định tại

- A. điều 26 Hiến pháp 2013.
- B. điều 36 Hiến pháp 2013.
- C. điều 44 Hiến pháp 2013.
- D. điều 47 Hiến pháp 2013.

* **Đáp án B**

Câu 13. **Vận dụng:** Hiện nay trong một số gia đình có tình trạng chồng đánh đập, ngược đãi vợ . Bàn về tình trạng này, trong các ý kiến sau đây ý kiến nào là đúng ?

- A. Đó là chuyện riêng của gia đình người ta không nên can thiệp.
- B. Việc này cần can thiệp vì đánh người là vi phạm pháp luật.
- C. Vợ chồng xô xát là chuyện bình thường nên coi như không biết.
- D. Hành vi bạo hành gia đình chỉ cần xã hội lên án là đủ.

* **Đáp án B**

Câu 14 **biết.** Nội dung nào sau đây **không** thuộc nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân và gia đình nước ta?

- A. Hôn nhân tự nguyện, một vợ, một chồng.
- B. Hôn nhân tự nguyện, vợ chồng bình đẳng.
- C. Hôn nhân do cha mẹ sắp đặt, quyết định.
- D. Hôn nhân tự nguyện, tiến bộ.

* **Đáp án c**

Phần 02: Tự luận

Câu 01: Thông hiểu

Thông tin: Lấy chồng từ tuổi 13

“ Chúng tôi ghé thăm đôi vợ chồng nhí Hồ Văn Chùn -15 tuổi và Hồ Thị Lài – 14 tuổi mới cưới hồi đầu năm. Căn nhà của vợ chồng Chùn trống hoác nép mình sau vách núi Trường Sơn. Một cô bé người hơi thấp, da đen sạm, bụng mang thai sắp sinh vừa bước ra chào khách vừa lau vội những giọt nước mắt. Tiếp chúng tôi, hai cô cậu lộ rõ vẻ mất tự nhiên.

Hóa ra, kể từ sau khi cưới (tháng 2-2009), vợ chồng họ thường xuyên cãi vã và giận nhau. Mới 13 tuổi, Lài đã về nhà chồng, từ đó vòng xoay cơm áo gạo tiền cứ đè nặng lên đôi vai của vợ chồng trẻ này.

Mẹ Chùn mất sớm, cha theo người đàn bà khác và đi sinh sống ở xa, để lại cho vợ chồng cậu 3 đứa em đang tuổi lớn. Dù đang mang thai nhưng hằng ngày Lài phải đi rẫy để lo cho bữa cơm gia đình. Những ngày mùa hè nắng oi ả, đôi lưng của cô bé 13 tuổi này phải gùi hơn 50 kg củi khô và bắp”

Hỏi: a/ Em có nhận xét gì về cuộc hôn nhân của Chùn và Lài

b/ Tảo hôn là gì? Hậu quả của tảo hôn, giải pháp hạn chế tảo hôn

*** Đáp án:**

a/ Là hôn nhân sai qui định của pháp luật. Kết hôn, mang thai khi chưa đủ tuổi theo qui định của pháp luật (tảo hôn), cuộc sống gia đình không hạnh phúc. b/ Là hiện tượng lấy vợ lấy chồng sớm trước tuổi quy định của pháp luật

Hậu quả: sinh con sớm, sinh nhiều con, ảnh hưởng đến sức khỏe của mẹ và con, chưa có kinh nghiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, chưa có việc làm ổn định, cản trở sự tiến bộ của bản thân vì dang dở việc học hành...

* Theo em, tại sao trong thực tế cuộc sống vẫn còn xảy ra tình trạng tảo hôn? Biện pháp nào để hạn chế tình trạng đó? Tảo hôn sẽ bị xử lý như thế nào?

*** Đáp án:**

* Nguyên nhân khách quan:

- Thứ nhất, do ảnh hưởng của những quan niệm, thành kiến, phong tục tập quán lạc hậu.

- Thứ hai do ảnh hưởng của nền kinh tế thị trường

- Thứ ba do quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính đối với các trường hợp tảo hôn còn chưa phù hợp

* Nguyên nhân chủ quan

- Thứ nhất do trình độ dân trí và ý thức pháp luật của người dân còn hạn chế.

- Thứ hai, do công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật tại nhiều địa phương còn chưa sâu sắc, hạn chế.

- Thứ ba, do sự can thiệp từ phía chính quyền địa phương đối với các trường hợp tảo hôn còn chưa mạnh mẽ thiếu kiên quyết.

b/ Những giải pháp

- Thứ nhất: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân

- Thứ hai, phải nâng cao trình độ dân trí cũng như ý thức pháp luật cho người dân.

- Thứ ba, cần phối hợp chặt chẽ giữa các địa phương với nhau, giữa các cấp với nhau trong công cuộc đẩy lùi hủ tục, thực hiện nếp sống văn minh, lành mạnh, tiến bộ.

Ngoài ra, chính quyền địa phương cần có các chính sách kiên quyết nhưng hợp lý nhằm xử lý và loại bỏ tình trạng tảo hôn trong đời sống.

- Luật hôn nhân gia đình 2013 quy định nam 20 tuổi trở lên, nữ từ 18 tuổi trở lên mới được phép kết hôn. Điều 47 Nghị định 110/2013/NĐ-CP quy định về hành vi tảo hôn như sau: về xử phạt vi

phạm hành chính trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình, hành vi “Tổ chức việc kết hôn cho người chưa đến tuổi kết hôn” có thể bị phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 500.000 đến 1.000.000 đồng. Người đã bị xử phạt hành chính về hành vi này mà còn vi phạm có thể bị xử lý hình sự về tội tổ chức tảo hôn theo Điều 148 Bộ luật Hình sự. Mức phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến hai năm hoặc bị phạt tù từ ba tháng đến hai năm.

Câu 02: Vận dụng cao

Tình huống: Lan và Tuấn yêu nhau đã lâu. Khi hai người thưa chuyện với gia đình thì mẹ của Lan nhất định không đồng ý vì cho rằng Tuấn ít tuổi hơn Lan, nếu lấy nhau sau này Lan sẽ già hơn chồng và sẽ không hạnh phúc. Lan và Tuấn giải thích mãi nhưng mẹ Lan vẫn không đồng ý. Theo bà, con cái phải nghe lời cha mẹ, bà còn dọa sẽ từ con nếu Lan cứ làm theo ý mình

Hỏi:

a/ Mẹ Lan có quyền ngăn cản việc kết hôn của Lan và Tuấn không? Vì sao?

b/ Lan và Tuấn có thể làm gì để thực hiện được ý nguyện của mình?

*** Đáp án:**

a/ Mẹ Lan không có quyền ngăn cản việc kết hôn của Lan và Tuấn. Vì lý do mà mẹ Lan đưa ra là không hợp lý, hai người yêu nhau, hiểu nhau và tự nguyện đến với nhau thì mẹ Lan không thể ngăn cản, cha mẹ chỉ hướng dẫn con cái trong việc lựa chọn bạn đời, cha mẹ phải tôn trọng ý kiến của con cái nếu cuộc hôn nhân đó không vi phạm Luật hôn nhân gia đình

b/ Lan và Tuấn phải giải thích, thuyết phục và nhờ người có uy tín hoặc hội phụ nữ địa phương can thiệp giúp đỡ để họ có thể kết hôn với nhau

Câu 3. Tình huống: Chị Hoa năm nay 20 tuổi, bị cha mẹ ép gả cho một người mà chị không yêu, với lí do người đó giàu nên có thể đảm bảo cuộc sống cho chị

Hỏi: a/ Em có đồng ý với việc làm của cha mẹ chị Hoa không? Vì sao?

b/ Nếu là chị Hoa em sẽ làm gì?

*** Đáp án:**

a/ Không đồng ý với cha mẹ chị Hoa

Vì cưỡng ép con kết hôn là vi phạm pháp luật và hôn nhân phải dựa trên cơ sở tình yêu, sự tự nguyện mới có hạnh phúc chứ không phải tiền bạc là yếu tố cơ bản tạo nên hạnh phúc gia đình

b/ Em sẽ từ chối và giải thích cho cha mẹ hiểu con cái có quyền lựa chọn và kết hôn với người mình yêu thương như vậy mới có hạnh phúc lâu dài hoặc nhờ người có uy tín can thiệp để cha mẹ hiểu và từ bỏ ý định ép con kết hôn

Câu 4. Anh Tính và chị Dung lấy nhau đã được 5 năm. Anh Tính là người năng động tháo vát, lại có công việc ổn định với thu nhập cao. Vì vậy, anh đã đề nghị vợ mình thôi làm việc ở cơ quan để ở nhà chăm sóc con cái và nội trợ. Từ khi chị Dung nghỉ việc, mọi việc lớn nhỏ trong gia đình do anh Tính quyết định mà không cần tham khảo ý kiến của chị Dung vì anh cho rằng mình là người làm ra tiền lại được đi nhiều, biết nhiều thì dĩ nhiên có quyền quyết định mọi việc có liên quan đến gia đình. Chị Dung rất buồn nhưng chưa biết làm thế nào để thoát khỏi tình trạng này.

Hỏi:

a) Em có nhận xét gì về việc làm của anh Tính?

b) Chị dung cần phải làm gì để được đối xử bình đẳng trong gia đình?

Đáp án:

a) Anh Tính và chị Dung không có quyền bình đẳng trong gia đình. Vì anh Tính quyết định mọi việc trong gia đình trái với quy định của luật HNGĐ Điều 19. Tinh nghĩa vợ chồng

” Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình...”

b) Chị Dung cần bình tĩnh nói chuyện với anh Tính về quyền bình đẳng giữa vợ chồng trong gia đình, nhưng tốt nhất là chị nên đi làm thì mới có điều kiện để lấy lại quyền bình đẳng trong gia đình.

Câu 5. Chị T làm nghề bán hàng rong, thu nhập không cao nên hoàn cảnh gia đình khó khăn. Trong khi đó anh H chồng chị thường xuyên rượu chè bê tha, không chịu khó làm ăn chăm lo cho vợ con. Đã thế anh H còn giao du với những người nghiện ngập ma túy. Chị T nhiều lần khuyên giải, nhưng anh không nghe còn đánh đập, chửi mắng chị. Nhiều lần bị chồng đánh đập, hành hạ chị phải sang nhà hàng xóm lánh nạn. Một lần vào buổi trưa sau khi bắt vợ phục vụ ăn uống xong, anh H đánh vợ rồi khóa trái cửa lại. Lúc anh quay lại nhà thì thấy chị T đã dùng chiếc khăn len thắt cổ tự tử.

a Nhận xét hành vi của anh H trong câu chuyện trên?

b/ Nguyên nhân của nạn bạo hành gia đình là gì?

c/Theo em những người phụ nữ có hoàn cảnh tương tự như chị T có thể làm gì để thoát khỏi nạn bạo hành gia đình?

a/ Anh h đã vi phạm pháp luật về hôn nhân gia đình

vì : Pháp luật qui định vợ chồng có quyền bình đẳng với nhau, có quyền và nghĩa vụ ngang nhau trong gia đình, vợ chồng phải tôn trọng nhau. anh H đã ngược đãi, hành hạ vợ đến mức phải tự tử, đây là hành vi tàn ác, vi phạm đạo đức và pháp luật, đáng bị lên án

b/ Nguyên nhân của nạn bạo hành gia đình:

- Do tàn dư của tư tưởng phong kiến, trọng nam khinh nữ, coi người chồng, người cha hoàn toàn có vai trò quyết định trong gia đình, có quyền làm theo ý mình và bắt vợ con phải phục tùng.
- Do không hiểu biết pháp luật hoặc coi thường pháp luật, không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ với gia đình.
- Do những người là nạn nhân của nạn bạo hành gia đình chưa mạnh dạn và kiên quyết đấu tranh.

c/ Những người phụ nữ là nạn nhân của nạn bạo hành gia đình cần kiên quyết đấu tranh bảo vệ quyền lợi của mình bằng cách:

- Phản đối sự ngược đãi, thiếu tôn trọng của người có hành vi bạo hành, không am chịu, không giấu giếm .
- Tìm sự giúp đỡ của chính quyền địa phương, các cơ quan, đoàn thể ở địa phương, của họ hàng, người thân

Bài 13: Quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế

* **Mục tiêu:** Biết hành vi thực hiện đúng quy định trong kinh doanh, biết khái niệm về thuế, biết so sánh thuế nhà nước ta với thuế thực dân phong kiến để thấy được tính ưu việt của thuế nhà nước ta, phê phán hành vi sai trong kinh doanh đồng thời biết tuyên truyền, thực hiện được nghĩa vụ của mình đối với kinh doanh và thuế

Phần 01: Trắc nghiệm khách quan

Câu 01: Nhận biết

* Những hành vi nào dưới đây thực hiện đúng quy định của Nhà nước về kinh doanh?

- A. Kinh doanh hàng nhập lậu, hàng giả
- B. Không đăng ký kinh doanh
- C. Người kinh doanh thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế
- D. Làm mọi cách để có lợi nhuận cao.

***Đáp án:** C

Câu 02: Nhận biết

Những hành vi nào dưới đây thực hiện đúng quy định của Nhà nước về kinh doanh?

- E. Kinh doanh các mặt hàng nhà nước cấm kinh doanh.
- K. Kinh doanh những mặt hàng mà mình thích
- G. Kinh doanh mặt hàng có ghi trong giấy phép kinh doanh
- L. Kinh doanh chỉ cần nộp thuế là đủ

***Đáp án: G**

Câu 03: Hiểu Hành vi nào sau đây **vi phạm** pháp luật về kinh doanh

- A. Kinh doanh các mặt hàng nhà nước cho phép
- B. Làm hàng giả, hàng nhái, kém chất lượng.
- C. Kinh doanh đúng mặt hàng ghi trong giấy phép
- D. kê khai chính xác số vốn kinh doanh

***Đáp án: B**

Câu 04: Hiểu hành vi nào sau đây **vi phạm** pháp luật về kinh doanh

- Đ. Kinh doanh mặt hàng mình yêu thích.
- E. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế.
- H. Buôn lậu, trốn thuế.
- G. kê khai đúng số vốn.

***Đáp án B**

Câu 5. Biết Kinh doanh là hoạt động sản xuất, dịch vụ và trao đổi hàng hoá nhằm mục đích

- A. ổn định thị trường.
- B. đầu tư phát triển.
- C. thu lợi nhuận.
- D. nộp thuế tăng ngân sách.

***Đáp án: C**

Câu 6. Hiểu Thuế được dùng để

- A. đầu tư sản xuất kinh doanh.
- B. tăng lương cho công chức.
- C. điều chỉnh cơ cấu kinh tế.
- D. nâng cao năng xuất lao động.

***Đáp án: C**

Câu 7 Hiểu Nhà nước cấm kinh doanh những nào sau đây?

- A. Thuốc là điều.
- B. Ma túy.
- C. Rượu 20⁰
- D. Vàng mã, hàng mã

***Đáp án: B.**

Câu 08: Hiểu Hiểu . Nội dung nào sau đây **không** thể hiện tác dụng của thuế?

- A. Ổn định thị trường.
- B. Điều chỉnh cơ cấu kinh tế.
- C. Sản xuất hàng tiêu dùng.
- D. Đầu tư cho phát triển.

***Đáp án C**

Câu 09: Hiểu

a/ Nhà nước miễn thuế cho mặt hàng nào sau đây?

- A. Xăng các loại.
- B. Rượu dưới 20⁰
- C. Giống cây trồng.
- D. Phân bón.

***Đáp án C**

b/ Nhà nước miễn thuế cho mặt hàng nào sau đây?

- E. Thuốc lá điếu.
- F. Nước sạch.
- G. Vàng mã, hàng mã.
- H. Giồng vật nuôi.

***Đáp án H**

Câu 10. Nhận biết. Hoạt động sản xuất, dịch vụ và trao đổi hàng hoá nhằm thu lợi nhuận gọi là
A. trao đổi hàng hoá. B. đầu cơ, tích trữ. **C.kinh doanh.** D. buôn bán.

***Đáp án C**

Câu 11. Biết . Theo qui định của pháp luật thì việc đóng thuế là

- A. do sự tự nguyện của công dân
- B. nghĩa vụ của công dân.**
- C. nộp tiền cho nhà nước.
- D. không bắt buộc đối với công dân.

*** Đáp án: B**

Câu 12: Thông hiểu

* Ý kiến nào sau đây là đúng về kinh doanh và thuế?

- A. Kinh doanh các mặt hàng nhà nước cho phép thì không phải đóng thuế
- B. Người kinh doanh phải đóng thuế theo quy định của pháp luật
- C. Người kinh doanh chỉ phải đóng thuế khi có lãi
- D. Người kinh doanh tại nhà không cần phải đóng thuế

*** Đáp án: B.** Người kinh doanh phải đóng thuế theo quy định của pháp luật

Câu 13. Thông hiểu

* Mặt hàng nào sau đây không phải chịu thuế giá trị gia tăng?

- A. Thuốc xì gà
- B. Rượu, bia
- C. Sản phẩm muối
- D. Xăng các loại

*** Đáp án: C.** Sản phẩm muối

Câu 14. biết . Người kinh doanh phải tuân theo quy định của pháp luật và

- A. sự quản lí của Nhà nước.**
- B. sự điều tiết của thị trường.
- C. yêu cầu của khách hàng.
- D. sự quản lí của chủ sở hữu.

*** Đáp án: A**

Câu 15. Biết:

Nhà nước sử dụng thuế để thực hiện hoạt động nào dưới đây?

- A. Trả lương cho công nhân trong các doanh nghiệp tư nhân.
- B. Đầu tư xây dựng hệ thống ngân hàng tư nhân.
- C. Chi trả học phí cho người học ở các cơ sở nước ngoài.
- D. Xây dựng các công trình công cộng phục vụ nhân dân.**

*** Đáp án: D.**

Câu 16. Hiểu Vai trò của thuế **không** thể hiện ở hoạt động nào sau đây?

- A. Xây dựng trường học, trạm y tế. B. Làm đường mở rộng giao thông.
- C. Trả lương cho công chức. D. Mở rộng kinh doanh cá thể.

*** Đáp án: D**

Câu 17. Hiểu Nghĩa vụ nào sau đây mà người kinh doanh phải thực hiện nghiêm chỉnh theo quy định pháp luật?

- A. Giải quyết việc làm cho người lao động tại địa phương.
- B. Đáp ứng các điều kiện vật chất cho người lao động.

C. Nộp thuế đầy đủ theo mức thuế qui định.

D. Mở rộng qui mô và hình thức kinh doanh

* **Đáp án: C**

Phần 02: Tự luận

Câu 01: Vận dụng cao

Tình huống: Gia đình bà Hoa mở cửa hàng kinh doanh vật liệu xây dựng (có đăng kí kinh doanh) nhưng bà Hoa bán thêm cả mặt hàng điện tử. Hàng tháng bà Hoa vẫn nộp đầy đủ thuế đối với các mặt hàng vật liệu xây dựng, nhưng không đóng thuế các mặt hàng điện tử. Theo bà Hoa những mặt hàng kinh doanh không có trong giấy phép kinh doanh thì không phải nộp thuế.

Hỏi:

a/ Theo em, giải thích của bà Hoa là đúng hay sai? Vì sao?

b/ Giả sử, gia đình em cũng kinh doanh nhưng lại không kê khai đầy đủ các mặt hàng thì em sẽ làm gì để gia đình em hiểu và thực hiện đúng nghĩa vụ của mình trong kinh doanh.

* **Đáp án:**

a/ Giải thích của bà Hoa là sai, vì kinh doanh mặt hàng nào đều phải kê khai tất cả và phải kinh doanh đúng với mặt hàng ghi trong giấy phép, sở dĩ bà Hoa không kê khai mặt hàng điện tử là để trốn thuế

b/ Giải thích cho gia đình hiểu về quyền và nghĩa vụ kinh doanh của công dân, kinh doanh phải đúng quy định pháp luật: Phải đăng ký kinh doanh, kinh doanh đúng mặt hàng ghi trong giấy phép, không kinh doanh hàng cấm, nộp thuế đầy đủ, phải có hiểu biết về lĩnh vực mà mình kinh doanh, chú ý vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường...

Câu 02: Vận dụng kiến thức đã học về quyền do kinh doanh, em hãy cho biết kinh doanh như thế nào là đúng pháp luật?

* **Đáp án:**

- Không kinh doanh hàng cấm
- Phải đủ 18 tuổi trở lên mới được đăng ký kinh doanh
- Phải có năng lực nhận thức bình thường
- Phải có hiểu biết về ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh
- Khai báo vốn đầu tư
- Kinh doanh đúng ngành nghề ghi trong giấy phép
- Phải đóng thuế đầy đủ...

Câu 3: Cửa hàng nhà bà Hoa kinh doanh hàng điện tử, nhưng không có giấy phép kinh doanh. Bà cho rằng công dân có quyền tự do kinh doanh thì cần gì phải có giấy phép đăng kí kinh doanh.

Hỏi:

a) Em hãy nhận xét về suy nghĩ của bà Hoa.

b) Trong trường hợp kinh doanh không đăng kí sẽ bị xử lý ra sao?

c) Để kinh doanh đúng theo khuôn khổ của pháp luật thì công dân phải kinh doanh như thế nào?

Đáp án:

a) - Suy nghĩ của bà Hoa là sai, quyền tự do kinh doanh không có nghĩa là ai muốn kinh doanh gì cũng được, mà kinh doanh phải theo khuôn khổ của pháp luật. Pháp luật quy định, công dân chỉ có quyền hoạt động kinh doanh khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

b) Như vậy đối với trường hợp không có đăng ký kinh doanh có thể bị phạt theo khoản 2 điều 6 nghị định 185/2013/NĐ-CP mức phạt từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng

- c)
- Không kinh doanh ngành nghề pháp luật cấm
 - Đủ 18 tuổi trở lên mới được đăng kí kinh doanh
 - Phải hiểu biết về lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh
 - Khai báo số vốn đầu tư kinh doanh

- Kinh doanh đúng ngành nghề trong giấy phép
- Đảm bảo chất lượng hàng hóa
- Tuân thủ về bảo vệ môi trường
- Nộp thuế đầy đủ, đúng quy định...

Câu 4. thông hiểu Vì sao người kinh doanh phải nộp thuế và vì sao Nhà nước qui định nhiều mức thuế khác nhau?

Người kinh doanh phải nộp thuế để ổn định thị trường, điều chỉnh cơ cấu kinh tế, đầu tư cho phát triển.

* Nhà nước quy định nhiều mức thuế khác nhau vì:

- Khuyến khích sản xuất trong nước và xuất khẩu hàng hoá
- Khuyến khích phát triển đối với những ngành, mặt hàng cần thiết cho nhân dân, hạn chế đối với một số ngành, mặt hàng không cần thiết với đời sống nhân dân.

Câu 5. Vận dụng công ty bột ngọt VeDan trong quá trình sản xuất đã đổ chất thải xuống dòng sông Thị Vải tỉnh Đồng Nai làm ô nhiễm dòng sông. Em hãy vận dụng kiến thức của mình về quyền tự do kinh doanh của công dân cho biết ý kiến về vấn đề trên.

* **Đáp án:** HS có thể có nhiều cách giải thích khác nhau nhưng cơ bản cần có các ý sau:

- Quyền tự do kinh doanh là quyền công dân được tự do lựa chọn hình thức tổ chức kinh tế, ngành nghề và qui mô kinh doanh nhưng người kinh doanh phải tuân theo qui định của pháp luật và sự quản lí của nhà nước.

- Công ty VeDan đã không tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đã đổ chất thải xuống dòng sông Thị Vải ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân quanh vùng, nên việc làm này là vi phạm pháp luật và công ty Ve Dan phải chịu trách nhiệm pháp lí về hành vi của mình.

- Công dân có quyền tự do kinh doanh nhưng phải tuân theo quản lí của nhà nước và các qui định của pháp luật để việc kinh doanh của mình được an toàn

Câu 6. Vận dụng. Cửa hàng Ba có giấy phép kinh doanh hàng điện tử nhưng do ế ẩm nên bà tự ý bán thêm hàng ăn sáng, có người nhắc bà làm như thế là trái với giấy phép kinh doanh. Bà trả lời: có rất nhiều người bán hàng ăn sáng không giấy phép bà hơn họ là có giấy phép kinh doanh, chẳng lẽ bà phải đi xin thêm giấy phép kinh doanh nữa sao.

H. Việc làm của bà Ba đúng hay sai, vì sao? Nếu ở vị trí của bà Ba em sẽ làm gì?

TL. Việc làm của bà Ba là sai vì kinh doanh bất cứ ngành nghề, mặt hàng nào cũng cần có giấy phép kinh doanh và cần kinh doanh theo đúng giấy phép đã đăng kí, nếu thay đổi hoặc bổ xung phải đi xin giấy phép khác.

Nếu em là bà Ba: Lựa chọn thật cẩn thận một ngành kinh doanh phù hợp điều kiện của mình và nhu cầu thị trường, xin giấy phép kinh doanh và kinh doanh đúng giấy phép đã đăng kí, muốn bán hàng ăn phải xin giấy phép mở rộng kinh doanh.

Câu 7. Vận dụng. Năm 2016 Công ty Formosa (Hà Tĩnh) trong quá trình vận hành thử nghiệm tổ hợp nhà máy, đã có những vi phạm và để xảy ra sự cố, dẫn tới nước thải có chứa độc tố xả ra môi trường làm hải sản chết hàng loạt tại ven biển bốn tỉnh miền Trung gây thiệt hại nặng nề về kinh tế, xã hội và môi trường, trong đó chịu ảnh hưởng nặng nhất là ngành thủy sản, tiếp đến là hoạt động kinh doanh, dịch vụ, du lịch và đời sống sinh hoạt của ngư dân. **Em hãy vận dụng kiến thức của mình về quyền tự do kinh doanh của công dân cho biết ý kiến về vấn đề trên.**

* **Đáp án:** HS có thể có nhiều cách giải thích khác nhau nhưng cơ bản cần có các ý sau:

- Quyền tự do kinh doanh là quyền công dân được tự do lựa chọn hình thức tổ chức kinh tế, ngành nghề và qui mô kinh doanh nhưng người kinh doanh phải tuân theo qui định của pháp luật và sự quản lí của nhà nước.

- Công ty Formosa (Hà Tĩnh) đã không tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, nước thải có chứa độc tố xả ra môi trường ảnh hưởng đến đời sống, kinh tế của nhân dân quanh vùng, nên việc làm này là vi phạm pháp luật và công ty Formosa (Hà Tĩnh) phải chịu trách nhiệm pháp lí về hành vi của mình.

- Công dân có quyền tự do kinh doanh nhưng phải tuân theo quản lí của nhà nước và các qui định của pháp luật để việc kinh doanh của mình được an toàn

Bài 14: Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân

* **Mục tiêu:** biết được quyền và nghĩa vụ của công dân trong lao động, quy định của pl, biết nhận xét đánh giá việc làm sai trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ lao động của công dân

Phần 01: Trắc nghiệm khách quan(4 câu)

Câu 01: **biết**

“Con trâu đi trước, cái cày theo sau” là muốn nói đến

- A. lao động trí óc.
- B. lao động chân tay.
- C. tư liệu lao động.
- D. nguyên liệu lao động.

Đáp án: B

Câu 2. **Biết** Bộ Luật lao động 2012 gồm bao nhiêu chương, bao nhiêu điều?

- A. 16 chương 241 điều
- B. 17 chương 242 điều
- C. 18 chương 243 điều
- D. 19 chương 243 điều

Đáp án: B. 17 chương 242 điều

Câu 3. **Biết** Trong các quyền dưới đây, quyền nào là quyền lao động ?

- A. Quyền tự do ngôn luận.
- B. Quyền sở hữu tài sản.
- C. Quyền được tuyển dụng lao động.
- D. Quyền bóc lột sức lao động.

Đáp án: C

Câu 04: biết Hành vi nào sau đây **vi phạm kỉ luật** lao động?

- A. Trộm cắp, tham ô vật tư, tài sản của doanh nghiệp
- B. Nghỉ thai sản theo chế độ
- C. Thực hiện đúng quy trình sản xuất
- D. Thực hiện bảo hộ lao động

* **Đáp án: A.** Trộm cắp, tham ô vật tư, tài sản của doanh nghiệp

Câu 5. **Hiểu**

a/ Ý kiến nào sau đây là đúng với quyền và nghĩa vụ lao động của công dân?

- A. Trẻ em cần lao động tạo ra thu nhập cải thiện kinh tế gia đình.
- B. Con cái phải biết giúp đỡ cha mẹ trong công việc vừa sức.
- C. Trẻ em có quyền học vui chơi, giải trí không cần lao động.
- D. Trẻ em không cần học nhiều, làm nhiều tiền là chính.

b/ Ý kiến nào sau đây là đúng với quyền và nghĩa vụ lao động của công dân?

- A. Lao động là chính, học hành là phụ.
- B. Trẻ em nên tham gia lao động tùy theo sức của mình.
- C. Con nhà nghèo mới cần lao động.
- D. Có công việc làm ra tiền trẻ em nên tranh thủ làm thật nhiều.

Câu 6. **Biết.** Quyền lao động được thể hiện ở việc công dân được tự do sử dụng sức lao động để

- A. thực hiện hợp đồng lao động.

- B. tìm kiếm và lựa chọn việc làm.
- C. chấp hành kỉ luật lao động.
- D. tuân thủ nội qui an toàn lao động.

* Đáp án: B.

Câu 9. Biết Nghĩa vụ lao động của công dân được thể hiện ở việc làm nào dưới đây?

- A. Lựa chọn nghề nghiệp.
- B. Học nghề nâng cao trình độ chuyên môn.
- C. Chấp hành kỉ luật lao động.**
- D. Tìm kiếm việc làm phù hợp.

* Đáp án: C.

Câu 10. hiểu: hành vi nào dưới đây vi phạm luật thuộc về người lao động?

- A. Kéo dài thời gian thử việc.
- B. Nghỉ việc dài ngày không lí do.**
- C. Không trả công theo thoả thuận.
- D. Nhận trẻ em 14 tuổi vào làm việc

* Đáp án: B

Câu 11. Hiểu. Hành vi nào dưới đây là vi phạm pháp luật thuộc về người sử dụng lao động ?

- A. Làm việc không sử dụng bảo hộ lao động.
- B. Không trả đủ tiền công theo thoả thuận.
- C. Nghỉ việc nhiều ngày không lí do.
- D. Tự ý bỏ việc không báo trước.

* Đáp án B

Câu 12. Biết: Để tìm một công việc phù hợp, người lao động có thể căn cứ vào nội dung nào dưới đây?

- A. Sở thích của bản thân.
- B. Nhu cầu của bản thân.
- C. Khả năng bản thân.**
- D. Ngoại hình của bản thân.

* Đáp án : C

Câu 13. Vận dụng: Khi làm giúp việc cho gia đình chị B, bà M có quyền yêu cầu gia đình chị B thực hiện việc làm nào sau đây để bảo vệ quyền lao động của mình?

- A. Ký hợp đồng lao động theo qui định của pháp luật.
- B. Phải đảm bảo tất cả mọi quyền lợi của mình.
- C. Phải sắp xếp công việc cho phù hợp sức khoẻ.
- D. Phải đóng bảo hiểm xã hội cho mình.

• Đáp án : A

Câu 14. hiểu Xét về góc độ pháp lí thì lao động là

- A. vinh quang.
- B. quyền và nghĩa vụ của công dân.
- C. hoạt động hợp pháp.
- C. Hoạt động chủ yếu của con người.

Đáp án : B

Câu 15: Hiểu Sự bình đẳng trong lao động là mọi người đều có quyền lựa chọn

- A. việc làm theo sở thích của bản thân.
- B. việc làm phù hợp khả năng và không bị phân biệt đối xử.
- C. điều kiện làm việc theo nhu cầu của bản thân.
- D. thời gian làm việc theo ý muốn chủ quan của bản thân.

Phần 02: Tự luận

Câu 01: Thông hiểu

*Em có đồng ý với ý kiến” lao động là điều kiện, phương tiện để con người và xã hội phát triển”.
Giải thích vì sao.

* **Đáp án:** Đồng ý. Vì lao động là hình thức hoạt động của con người nhờ có lao động mà bản thân con người được hoàn thiện về các phẩm chất đạo đức, tâm lý, các năng lực được phát triển và điều quan trọng là làm ra của cải cho xã hội để đáp ứng nhu cầu của con người ngày càng tăng. Nếu con người không lao động thì sẽ không có cái ăn, cái mặc, cái đi lại, vui chơi giải trí...con người sẽ không tồn tại, xã hội không phát triển được. Như vậy lao động làm cho con người và xã hội phát triển không ngừng.

Câu 02: Thông hiểu

Hãy phân biệt giữa trẻ em làm việc và lao động trẻ em

* **Đáp án:** Trẻ em làm việc:

Cụ thể với nhóm trẻ em từ 5-11 tuổi thì thời gian làm việc khoảng 1 giờ/ngày thì được gọi là trẻ em làm việc chứ không phải là lao động trẻ em.

Tương tự với nhóm tuổi 12-14 thì thời gian làm việc phải dưới 4 giờ/ngày, độ tuổi 15-17 không được làm việc quá 7 giờ/ngày thì được gọi là trẻ em làm việc.

Nếu trẻ em làm quá số giờ trên hoặc làm các công việc nguy hiểm, độc hại, công việc cấm trẻ em tham gia thì sẽ trở thành lao động trẻ em.

Câu 3. Tình huống: Tú là con trai độc nhất của một gia đình giàu có. Học xong trung học, không vào được đại học, Tú ở nhà. Hàng ngày Tú chỉ chơi điện tử, bi da. Bạn bè hỏi:” Cậu cứ định sống thế này mãi à?”, Tú trả lời: “ Nhà tớ đâu có cần tiền. Tài sản của cha mẹ tớ đủ để tớ sống thoải mái cả đời. Tớ đi làm để làm gì?”

Hỏi:

a) Em có nhận xét gì về suy nghĩ của Tú?

b) Nếu là Tú em sẽ làm gì khi không vào được đại học?

* **Đáp án**

a/ Sai, mọi người đều phải lao động, trước hết là để nuôi sống bản thân, gia đình sau đó là tạo ra của cải vật chất cho xã hội, không nên sống dựa dẫm, ỷ lại vào gia đình mà phải tự lập, tự lực cánh sinh không vì hoàn cảnh gia đình đầy đủ mà không lao động

b/ Tú nên tìm việc làm, lựa chọn công việc phù hợp với khả năng, sở trường của mình. Là thanh niên có sức khỏe, tri thức phải làm việc, lao động lập thân, lập nghiệp đóng góp cho xã hội đó vừa là quyền vừa nghĩa vụ của công dân

Câu 04: Vận dụng cao

Công ty may túi xách của người Hàn Quốc có hơn 200 công nhân. Trong quá trình làm việc, Ban Giám đốc công ty ép công nhân làm quá giờ lao động, trả lương không đúng kì hạn còn ngược đãi, đánh đập họ...kết quả là công nhân đã đình công, đập phá công ty, tịch thu máy móc

Hỏi:

a/ Ai là người vi phạm Luật lao động? Vi phạm điều gì?

b/ Em sẽ ứng xử như thế nào nếu là:

- Công nhân của công ty trên

- Một thành viên của Ban Giám đốc công ty

* **Đáp án**

a/ Ban Giám đốc công ty sai, vi phạm Luật lao động vì đã ép công nhân làm quá giờ lao động, trả lương không đúng kì hạn còn ngược đãi, đánh đập họ; công nhân sai vì đập phá công ty, tịch thu máy móc

b/ Nếu là công nhân của công ty trên: sẽ cử người đại diện gặp Ban Giám đốc công ty phản đối về việc làm của họ

- Nếu là thành viên của Ban Giám đốc: phản đối việc làm trên của Ban Giám đốc, vì ép công nhân làm quá giờlà vi phạm pháp luật lao động ảnh hưởng đến uy tín cũng như tiến độ sản xuất của

công ty nếu như công nhân đình công. Muốn công nhân làm thêm giờ phải có sự tự nguyện của họ và phải trả lương đúng theo quy định của Luật lao động

Câu 5: Câu chuyện ANH LƯỜI..

” Có một anh lười, một ngày nọ, anh ta đến bên một cây sung to. Chao ôi, bao nhiêu là quả chín! Lại nữa, thỉnh thoảng một quả rơi xuống bên gốc cây. Anh ta nghĩ ngay ra một diệu kế. Cần phải nằm ngửa, há to miệng, thế nào cũng có quả rơi đúng miệng. Lúc đó, anh ta sẽ nhai ngon lành, mà chẳng cần phải hoài công leo trèo, hái lượm gì... Nhiều quả sung lần lượt rơi chung quanh mình, nhưng chẳng có một quả nào rơi vào miệng. Vừa đói, vừa mệt, anh ta đành nuốt nước bọt thất vọng đứng dậy

Hỏi:

- a) Em có nhận xét gì về người thanh niên trong câu chuyện trên?
- b) Qua câu chuyện em liên tưởng đến câu thành ngữ nào?
- c) Em rút ra bài học gì cho bản thân qua câu chuyện trên?

Đáp án:

a) Người thanh niên là kẻ lười biếng, muốn ăn mà không muốn lao động chỉ trông chờ vào vận may, cuối cùng vận may chẳng thấy chỉ thấy thất vọng mà thôi.

b) ”Há miệng chờ sung”

c) Trong cuộc sống, con người phải lao động thì mới có cái ăn, cái mặc...mới tồn tại và phát triển. Nhờ lao động mà con người mới khỏe khoắn, trí thông minh được phát triển, dễ dàng tiếp thu và sáng tạo mọi thứ trên đời. Lao động không chỉ tạo ra lúa gạo, vàng bạc mà nó còn có thể đem lại cho con người mọi của cải vật chất trên đời. Từ bát cơm thơm ngon ta ăn, ngôi nhà khang trang ta ở... đến mọi tiện nghi ta sử dụng, sinh hoạt cũng như những công trình đồ sộ vĩ đại như thủy điện Sông Đà, Trị An... đều là kết quả của lao động, của bàn tay và khối óc của con người

- Không chỉ tạo ra của cải vật chất, lao động còn là nguồn gốc của mọi giá trị tinh thần. Một câu hát “âu ơ”, một điệu hò trên cánh đồng... đều là sản phẩm của lao động. Điều đáng quý nhất trên đời là lao động, bởi lao động là nguồn gốc tạo ra mọi của cải cho xã hội, cho con người, lao động mới chính là nguồn sống, nguồn hạnh phúc của con người.

Câu 06: Chung xin vào học nghề tại một quán sửa xe máy. Tại đây, dưới sự hướng dẫn của chủ quán, em có thể sửa hoàn chỉnh những hỏng hóc nhỏ và tạo ra thu nhập cho quán. Tuy nhiên, chủ quán không chịu trả thù lao cho em. Hơn thế nữa, ông ta còn thu học phí học nghề của em là một triệu đồng một tháng. Vận dụng kiến thức đã học, em hãy cho biết ý kiến về việc làm của chủ quán sửa xe trong tình huống trên.

Đáp án

Điều 61, Bộ luật Lao động năm 2012 có quy định: Người sử dụng lao động tuyển người vào học nghề, tập nghề để làm việc cho mình, thì không phải đăng ký hoạt động dạy nghề và không được thu học phí.

Trong thời gian học nghề, tập nghề, nếu người học nghề, tập nghề trực tiếp hoặc tham gia lao động làm ra sản phẩm hợp quy cách, thì được người sử dụng lao động trả lương theo mức do hai bên thoả thuận.

Như vậy, căn cứ vào quy định của pháp luật, việc làm của chủ quán sửa xe là hoàn toàn sai vì:

- Hình thức học nghề của Chung là vừa học nghề, vừa làm việc cho người sử dụng lao động. Đối với hình thức học nghề này, pháp luật quy định người sử dụng lao động không được phép thu học phí. Vì vậy, việc chủ quán sửa xe thu học phí một triệu đồng mỗi tháng là sai với quy định của pháp luật

- Chung đã có thể sửa hoàn chỉnh những hỏng hóc nhỏ, tạo ra được thu nhập cho quán nên em có quyền được hưởng một mức lương theo sự thỏa thuận với người sử dụng lao động.

Câu 7

* **Nội dung:** . H là con trai độc nhất trong gia đình giàu có nhưng lười học nên thi rớt đại học. Không học, không có công ăn việc làm, suốt ngày H lao vào ăn chơi. Bạn bè lo lắng hỏi H về công việc và tương lai thì được trả lời : “ Nhà của tớ nhiều tiền, tiền của bố mẹ cho đủ tớ sống sung sướng cả đời rồi, tớ không cần phải đi học vì tớ không cần phải lao động!”

- a. Em có tán thành với suy nghĩ của H không? Vì sao?(1 đ)
- b. Nếu được khuyên H em sẽ nói gì? (1 đ)
- c/ Bản thân em đã làm gì để thực hiện nghĩa vụ lao động trong học tập? (nêu 4 việc làm)

a. H suy nghĩ không đúng, khg tán thành vì là con người ai cũng cần lao động. Dù gia đình giàu có vẫn cần lao động, biết quý trọng lao động. Lao động giúp con người trưởng thành và có ích cho xã hội.

b. Không nên ỷ lại vào cha mẹ mà lười biếng học tập, lao động vì xa lánh lao động là xa lánh mọi người, xa lánh tập thể, dần dần sẽ thành người vô tích sự. Hãy ghi nhận một điều lao động là quyền và nghĩa vụ của công dân

c/ 4 việc làm thực hiện nghĩa vụ học tập bản thân.

Câu 8: Vì sao ai cũng phải có nghĩa vụ lao động:

Em thực hiện nghĩa vụ của mình trong học tập như thế nào.

* **Đáp án:**

Ai cũng cần những điều kiện để sống như ăn, mặc ở và sinh hoạt khác, những cái đó không tự có mà phải lao động để nuôi sống bản thân, gia đình và xây dựng quê hương, đất nước

Đánh giá việc thực hiện nghĩa vụ lao động trong lĩnh vực học tập của bản thân

Câu 9. Hải 19 tuổi, là thanh niên lười lao động, sống nhờ vào cha mẹ già, thường xuyên xin tiền mẹ để cùng đám bạn lêu lổng tụ tập ăn chơi, Hùng là bạn thân của Hải thấy vậy khuyên Hải tìm việc làm, Hải không đồng ý cho rằng lao động là quyền của công dân nên Hải lao động hay không là quyền của Hải ,Hùng không có quyền can thiệp.

Em có đồng ý với Hải không, vì sao?

***GỢI Ý.** Em không đồng ý vì lao động là quyền và còn là nghĩa vụ . Nghĩa vụ lao động phải thực hiện trên trách nhiệm và bổn phận của mỗi công dân để góp phần tạo ra của cải vật chất, giá trị tinh thần cho nhu cầu cuộc sống thân và đóng góp cho xã hội phát triển. Sự lười biếng lao động khiến con người đó thành kẻ ăn bám, bị phê phán

Bài 15: Vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý của công dân

* **Mục tiêu:** Biết được 1 số quy định của PL về độ tuổi phải chịu trách nhiệm pháp lí, hành vi, dấu hiệu của vi phạm PL, ủng hộ việc làm đúng đồng thời phê phán việc làm sai vi phạm pháp luật

Phần 01: Trắc nghiệm khách quan(4 câu)

Câu 01: Nhận biết. Hành vi nào dưới đây là vi phạm pháp luật hình sự?

- A. Đá bóng dưới lòng đường làm cản trở giao thông
- B. Giở tài liệu xem trong giờ kiểm tra
- C. Đối xử không tốt với cha mẹ
- D. Tổ chức đua xe trái phép

* **Đáp án:** D. Tổ chức đua xe trái phép

Câu 02: Thông hiểu: Dấu hiệu nào dưới đây không phải là dấu hiệu vi phạm pháp luật ?

- A. Không thích hợp.
- B. Có lỗi.
- C. Trái pháp luật.
- D. Do người có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện.

Đáp án: A

Câu 03: Thông hiểu

* Vi phạm pháp luật có các dấu hiệu:

- A. Là hành vi gây nguy hiểm cho xã hội
- B. Là hành vi trái pháp luật, xâm hại đến các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ
- C. Là hành vi trái pháp luật, có lỗi, do người có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện, xâm hại đến các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ
- D. Là hành vi vi phạm các quy tắc của nhà nước

* **Đáp án:** C. Là hành vi trái pháp luật, có lỗi, do người có năng lực ...

Câu 04: Vận dụng thấp

Câu 5. Hành vi trái pháp luật, có lỗi, do người có năng lực trách nhiệm pháp lí thực hiện xâm hại các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ là

- A. tội phạm.
- B. vi phạm kỉ luật.
- C. vi phạm pháp luật.
- D. trách nhiệm pháp lí.

* **Đáp án:** C.

Câu 6. Biết: Có mấy loại vi phạm pháp luật ?

- A. Bốn loại.
- B. Năm loại.
- C. Sáu loại.
- D. Hai loại.

* **Đáp án:** A

Câu 7. Biết Những hành vi trái với quy định, quy tắc, quy chế của cơ quan, xí nghiệp, trường học được gọi là vi phạm

- A. pháp luật hình sự.
- B. pháp luật hành chính.
- C. pháp luật dân sự.
- D. kỉ luật.

* **Đáp án:** D. kỉ luật.

Câu 8. Hiểu: Vi phạm pháp luật là cơ sở để xác định

- A. trách nhiệm pháp luật.
- B. trách nhiệm tội phạm.

C. tội phạm.

C. tội danh.

Câu 9. Biết: Nghĩa vụ mà các cá nhân, tổ chức, cơ quan vi phạm pháp luật bắt buộc phải chấp hành những biện pháp bắt buộc do nhà nước quy định được gọi là

A. hình phạt.

B. sự trừng phạt.

C. trách nhiệm pháp lí.

D. nghĩa vụ pháp lí.

Câu 10. Vận dụng : Anh B điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường mà không đội mũ bảo hiểm, anh B vi phạm

A. kỉ luật.

B. pháp luật dân sự.

C. pháp luật hành chính.

C. pháp luật hình sự

Câu 11. Hiểu: Năng lực trách nhiệm pháp lí là khả năng của người đã đạt một độ tuổi nhất định theo quy định của pháp luật, có thể

A. nhận thức và điều khiển được hành vi của mình.

B. hiểu được hành vi của mình.

C. nhận thức và đồng ý với hành vi của mình.

D. có kiến thức về lĩnh vực mình làm.

Đáp án: A

Phần 02: Tự luận

Câu 01: Vận dụng thấp

*Xuân 15 tuổi mượn xe máy 125 phân khối đi chơi, lạng lách đánh võng trên đường phố tại ngã tư. Có tín hiệu đèn báo dừng xe lại, nhưng Xuân còn cố tình đi tiếp và va quệt vào người đi xe đạp làm hỏng xe đạp và gây thương tích nhẹ cho người đó.

Hỏi: a/ Nhận xét việc làm của Xuân?

b/ Bản thân em sẽ làm gì để góp phần đảm bảo an toàn giao thông cho mình và mọi người khi tham gia giao thông ? (nêu 6 việc làm bản thân).

* **Đáp án:** a/ việc làm của Xuân là sai, vi phạm pháp luật về An toàn giao thông:

- Đã sử dụng xe máy phân khối lớn khi chưa đủ tuổi

- Không chấp hành quy định Luật giao thông khi tham gia giao thông (lạng lách. Đánh võng, Vượt đèn đỏ)

- Xuân gây thương tích và làm hư hỏng tài sản của người khác

b/ hs nêu việc làm bản thân

Câu 2. Nam 16 tuổi, do mâu thuẫn cá nhân, Nam đã đánh nhau với bạn cùng lớp, làm bạn bị thương phải nằm bệnh viện.

Hỏi:

a) Em có nhận xét gì về hành vi của Nam.

b) Bản thân em sẽ làm gì để góp phần phòng chống bạo lực học đường (nêu 6 việc làm bản thân)

Đáp án:

a) Nhận xét: Hành vi của Nam là bạo lực học đường, vi phạm nội qui nhà trường và vi phạm pháp luật, gây ra hậu quả nghiêm trọng làm cho bạn bị thương phải nhập viện, gây rối an ninh trường học

b/ hs nêu việc làm bản thân

Câu 03: Vận dụng cao

Tình huống: Ông An bán đất cho ông Bình. Ông Bình đã tiến hành xây dựng nhà để ở. Trong quá trình xây dựng, ông Bình làm ban công đưa ra phần đất lối đi chung của cả hai hộ gia đình. Ông An đề nghị ông Bình xây đúng phần đất của mình. Lờ qua tiếng lại, họ đã xô xát, đánh nhau. Kết quả, ông An bị con ông Bình đánh gãy tay, phải nằm viện mất 1 tuần

Hỏi: Trong tình huống trên, ai là người sai? Vì sao?

* **Đáp án:**

a/ Cả hai đều sai

Ông Bình sai: vì xây nhà lấn sang phần đất của ông An

Ông An sai: vì đánh ông Bình

Câu 4. Tú (14 tuổi - Học sinh lớp 9) ngủ dậy muộn nên mượn xe máy của bố để đi học. Qua ngã tư gặp đèn đỏ, Tú không dừng lại, phóng vọt qua và chẳng may va vào ông Ba - người đang đi đúng phần đường của mình, làm cả hai cùng ngã và ông Ba bị thương nặng.

a/ Hãy nhận xét hành vi của Tú. Nêu các vi phạm pháp luật mà Tú đã phạm phải trong sự việc này.

b/ Em hãy đề xuất 6 việc mà bản thân em và các bạn học sinh có thể làm để góp phần thực hiện an toàn giao thông

* Đáp án:

a/- Hành vi của Tú là sai trái đối với quy định của pháp luật, vi phạm luật an toàn giao thông, xâm hại sức khỏe người khác.

- Các vi phạm pháp luật mà Tú mắc phải:

+ Đi xe máy khi chưa đủ tuổi quy định;

+ Vượt đèn đỏ → gây hậu quả: ông Ba bị thương nặng.

b/ Học sinh nêu việc làm bản thân

Câu 5. Theo em, vi phạm đạo đức có phải là vi phạm pháp luật không ? Hãy so sánh sự giống nhau, khác nhau giữa trách nhiệm đạo đức và trách nhiệm pháp lí.

- Vi phạm đạo đức không phải là vi phạm pháp luật.

- Giống nhau:

+ Là những quan hệ xã hội và các quan hệ xã hội này được pháp luật điều chỉnh, nhằm làm cho quan hệ giữa người với người ngày càng tốt đẹp, công bằng, trật tự, kỷ cương.

+ Mọi người đều phải hiểu biết và tuân theo các quy tắc, quy định mà đạo đức và pháp luật đưa ra.

- Khác nhau:

+ Trách nhiệm đạo đức:

Bằng tác động của dư luận - xã hội tự giác thực hiện;

Lương tâm cắn rứt

+ Trách nhiệm pháp lí:

Bắt buộc thực hiện;

Phương pháp cưỡng chế của Nhà nước.

Bài 16: Quyền tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội

* **Mục tiêu:** Biết 1 số việc làm thể hiện tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội; hiểu được trách nhiệm của công dân đối với nhà nước

Phần 01: Trắc nghiệm khách quan(4 câu)

Câu 01: Nhận biết

* Việc làm nào dưới đây là tham gia quản lý Nhà nước, quản lý xã hội?

- A. Dọn vệ sinh đường phố
- B. Tham gia phòng, chống tệ nạn xã hội
- C. Tham gia đóng góp ý kiến về dự thảo sửa đổi, bổ sung Hiến pháp
- D. Tham gia văn nghệ do nhà trường tổ chức
- Đ. Tham gia đóng góp ý kiến xây dựng kế hoạch hoạt động Liên đội trường
- E. Tham gia đội tuyển học sinh giỏi của trường

Đáp án: C. Tham gia đóng góp ý kiến sửa đổi Hiến pháp

Đ. Tham gia đóng góp ý kiến xây dựng kế hoạch hoạt động Liên đội trường

Câu 02: Nhận biết

a/ Quyền sau đây tạo điều kiện để công dân thực hiện tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội?

- A. Quyền tự do kinh doanh
- B. Quyền chăm sóc sức khỏe
- C. Quyền bầu cử
- D. Quyền lao động

* **Đáp án:** C. Quyền bầu cử

b/ Quyền sau đây tạo điều kiện để công dân thực hiện tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội?

- A. Quyền khiếu nại, tố cáo
- B. Quyền tự do kinh doanh.
- C. Quyền học tập.
- D. quyền tự do tín ngưỡng tôn giáo.

* **Đáp án:** A

Câu 03: Thông hiểu

* Việc làm nào sau đây là tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội?

- A. Tham gia tuyên truyền chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình
- B. Tham gia lao động công ích
- C. Tham gia phòng chống tệ nạn xã hội
- D. Gửi đơn kiến nghị lên Hội đồng nhân dân xã về việc sửa chữa đoạn đường bị hỏng trong xóm

* **Đáp án:** D. Gửi đơn kiến nghị lên Hội đồng nhân dân xã ..

Câu 04: Vận dụng thấp

* Em tán thành về quan điểm nào sau đây?

- A. Tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội là quyền của công dân
- B. Chỉ có cán bộ, viên chức nhà nước mới có quyền tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội
- C. Tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội là quyền của đại biểu quốc hội
- D. Tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội là trách nhiệm của mọi của công dân

* **Đáp án:** D. Tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội là trách nhiệm của mọi của công dân

Câu 5. Quyền tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội là

- A. quyền chính trị duy nhất của công dân.
- B. quyền chính trị quan trọng nhất của công dân.
- C. nghĩa vụ bắt buộc đối với mọi công dân.
- D. Nghĩa vụ quan trọng nhất của công dân.

* **Đáp án:** B

Câu 6. Thông qua quyền tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội, công dân sẽ thực hiện được

- A. quyền làm chủ của mình đối với nhà nước và xã hội.
- B. quyền và nghĩa vụ của mình với xã hội.
- C. vai trò to lớn của mình với nhà nước.
- D. mục tiêu và nghĩa vụ với xã hội.

* Đáp án: A

Câu 7. Tham gia quản lí nhà nước, quản lí xã hội vừa là quyền vừa là

- A. trách nhiệm của công dân đối với nhà nước và xã hội.
- B. mong muốn của công dân đối với nhà nước và xã hội.
- C. nhiệm vụ bắt buộc đối với mỗi công dân.
- D. khát vọng cao đẹp của mọi công dân.

* đáp án: A.

Câu 8. Công dân tích cực tham gia quản lí nhà nước, quản lí xã hội đem lại lợi ích cho.

- A. Nhà nước và xã hội.
- B. xã hội và chính bản thân họ.
- C. một nhóm người nhất định.
- D. những người trực tiếp tham gia quản lí

* Đáp án: B

Phần 02: Tự luận

Câu 01: Biết:

Dựa vào kiến thức đã học về quyền tham gia quản lí nhà nước và quản lí xã hội em hãy cho biết công dân thực hiện quyền tham gia quản lí Nhà nước, quản lí xã hội bằng cách nào? Liên hệ tình hình ở trường, lớp, địa phương em (hoặc gia đình) đã làm gì để thực hiện quyền tham gia quản lí Nhà nước, quản lí xã hội của bản thân.

Đáp án: - Trực tiếp: tự mình tham gia các công việc thuộc về quản lí nhà nước, quản lí XH.

- **Gián tiếp:** Thông qua đại biểu nhân dân để họ kiến nghị lên cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

* - Góp ý kiến xây dựng kế hoạch tuần của lớp.

- Đóng góp ý kiến xây dựng thang điểm thi đua của liên đội
- Vận động mọi người bầu cử Đại biểu Quốc Hội, Hội đồng Nhân dân
- Gia đình tham gia bàn bạc việc sửa đường ở địa phương ở cuộc họp tổ NDTQ

Câu 02: Vận dụng cao

Tình huống: Năm nay Diệp đã đủ tuổi đi bầu cử, nhưng thật tiếc, đến ngày bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp thì Diệp lại có việc về quê thăm bà ngoại. Diệp đang lúng túng không biết xử lý thế nào thì Tâm nói: Ô, dễ ợt, có gì đâu mà cậu phải lúng túng! Tớ sẽ đi bỏ phiếu thay cho cậu, chúng mình là bạn thân mà! Nghe Tâm nói vậy, Diệp đồng ý ngay: Cậu giúp tớ nhé, tớ sẽ trả ơn cho cậu.

Hỏi:

a/ Qua tình huống trên, em thấy cách hiểu về bầu cử của Diệp và Tâm như vậy có đúng không? Diệp đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ bầu cử của mình chưa?

b/ Em hiểu như thế nào về nguyên tắc bầu cử trực tiếp và bỏ phiếu kín

Đáp án:

a/ Diệp và Tâm đã hiểu không đúng về cách thực hiện quyền bầu cử, vì theo Luật bầu cử, cử tri phải tự mình đi bầu, không được nhờ người khác bầu thay

b/ Nguyên tắc bầu cử trực tiếp và bỏ phiếu kín có nghĩa là cử tri trực tiếp thể hiện sự lựa chọn của mình, tự viết phiếu, tự bỏ phiếu vào hòm phiếu kín

Câu 3. Hiểu . Điều 28 Hiến pháp 2013 có nội dung “ Công dân có quyền tham gia quản lí nhà nước và xã hội”.

- a) Bằng kiến thức đã học em hãy lí giải vì sao công dân có quyền tham gia quản lí NN, quản lí XH .

b) Em sẽ làm gì để thực hiện quyền tham gia quản lí nhà nước, quản lí xã hội khi còn ngồi trên ghế nhà trường (4 việc)

a) - Đảm bảo công dân có quyền làm chủ , tạo nên sức mạnh tổng hợp xây dựng và quản lí đất nước.

- Công dân có trách nhiệm tham gia các công việc của nhà nước, XH để đem lại lợi ích cho bản thân, XH.

-> Là quyền chính trị quan trọng nhất của công dân

b) - nêu 4 việc sẽ làm : + tích cực tuyên truyền người dân đi bầu cử.

+ tích cực thực hiện quyền khiếu nại tố cáo khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật.

+ tích cực tham gia thảo luận kế hoạch tuần của lớp.

+ Tích cực góp ý xây dựng thang điểm thi đua Liên Đội.

+ Tích cực tham gia xây dựng nội qui lớp, trường.

Câu 4. hiểu: Sau khi học bài Quyền tham gia quản lí nhà nước, quản lí xã hội của công dân bạn Hải cho rằng: quyền tham gia quản lí nhà nước, quản lí xã hội là của những người lãnh đạo. Những người bình thường không có quyền ấy.

a/Em hãy nêu suy nghĩ của mình về ý kiến của Hải? Vì sao em có suy nghĩ như vậy?

b/Em sẽ làm gì để thực hiện quyền tham gia quản lí nhà nước, quản lí xã hội khi còn ngồi trên ghế nhà trường (4 việc)

a/ Ý kiến của Hải là không đúng vì quyền quyền tham gia quản lí nhà nước, quản lí xã hội là của mọi công dân. Điều đó xuất phát từ đặt trung cơ bản của Nhà nước ta là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân

b/ nêu 4 việc sẽ làm : + tích cực tuyên truyền người dân đi bầu cử.

+ tích cực thực hiện quyền khiếu nại tố cáo khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật.

+ tích cực tham gia thảo luận kế hoạch tuần của lớp.

+ Tích cực góp ý xây dựng thang điểm thi đua Liên Đội.

+ Tích cực tham gia xây dựng nội qui lớp, trường.

Bài 17: Nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc

* **Mục tiêu:** Biết được 1 số quy định của PL, hiểu được trách nhiệm của cd đối với Tổ quốc, phê phán việc không thực hiện tốt quy định của PL về thực hiện nghĩa vụ quân sự

Phần 01: Trắc nghiệm khách quan(4 câu)

Câu 01: Nhận biết

*Điều 12 Luật nghĩa vụ quân sự quy định độ tuổi được gọi nhập ngũ là bao nhiêu?

- A. Từ đủ 17 tuổi đến hết 30 tuổi
- B. Từ đủ 19 tuổi đến hết 28 tuổi
- C. Từ đủ 18 tuổi đến hết 27 tuổi
- D. Từ đủ 18 tuổi đến hết 25 tuổi

Đáp án: D. Từ đủ 18 tuổi đến hết 25 tuổi

Câu 02: Nhận biết

Câu 2: Theo điều 11 Hiến pháp 2013, ghi Tổ quốc VN là

- A. thiêng liêng, bất khả xâm chiếm.
- B. thiêng liêng, bất khả xâm phạm.
- C. thiêng liêng bất khả xâm thực.
- D. thiêng liêng bất khả xâm phạm.

Đáp án:

D. Thiêng liêng bất khả xâm phạm

Câu 03: Từ 01/01/2016 thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự là bao nhiêu?

- A. 18 tháng
- B. 20 tháng
- C. 24 tháng
- D. 30 tháng

Đáp án: C. 24 tháng

Câu 03: Thông hiểu

*Người nào không có quyền thực hiện nghĩa vụ quân sự?

- A. Người đang bị giam giữ
- B. Người đang đi làm
- C. Người đang đi học
- D. Người đang sống cùng cha mẹ

* **Đáp án:** A. Người đang bị giam giữ

Câu 04: Vận dụng thấp

*Nghĩa vụ thiêng liêng và quyền cao quý của người công dân VN là gì?

- A. Chuyên cần học tập
- B. Giữ vững an ninh quốc gia
- C. Xây dựng đất nước giàu mạnh
- D. Bảo vệ Tổ quốc VN XHCN

* **Đáp án:** D. Bảo vệ Tổ quốc VN XHCN

Câu 5. “Tổ quốc Việt Nam là thiêng liêng, bất khả xâm phạm” được trích ở điều mấy Hiến pháp 2013 .

- A. Điều 11.
- B. Điều 12.
- C. Điều 1.
- D. Điều 2

Câu 6. Điều 64 Hiến pháp 2013 qui định Bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là sự nghiệp của

- A. công dân 18 trở lên.
- B. công an.
- C. toàn dân.
- D. quân đội.

Phần 02: Tự luận

Câu 01: Thông hiểu

Hàng năm đến ngày 27/7 hay 30/4, 2/9...nhà trường tổ chức cho hs viếng nghĩa trang liệt sĩ, đền thờ liệt sĩ. Em hãy cho biết ý kiến về việc làm của nhà trường?

Đáp án:

Việc làm trên rất có ý nghĩa. Giáo dục lòng yêu nước, tự hào dân tộc, thể hiện lòng biết ơn đối các anh hùng liệt sĩ, những người đã hy sinh xương máu của mình vì đất nước để chúng em có được cuộc sống bình yên được học tập và vui chơi...và có nhiều cơ hội để phát triển. Thể hiện truyền thống "Uống nước nhớ nhớ nguồn của dân tộc ta"

Câu 02: Thông hiểu

Có ý kiến cho rằng bảo vệ Tổ quốc là nhiệm vụ của các chú bộ đội, học sinh còn nhỏ tuổi chưa có nhiệm vụ đó.

Hỏi: Em có tán thành với ý kiến đó không? Vì sao?

Đáp án:

- Không tán thành

- Vì:

+ Bảo vệ Tổ quốc là nhiệm vụ của tất cả mọi công dân, trong đó có hs

+ Bảo vệ Tổ quốc không chỉ là trực tiếp cầm súng đánh giặc, mà còn những nhiệm vụ khác như xây dựng quốc phòng toàn dân, bảo vệ trật tự an ninh xã hội, thực hiện chính sách hậu phương quân đội

- Hs chưa đến tuổi làm nghĩa vụ quân sự bảo vệ Tổ quốc nhưng vẫn có trách nhiệm và có thể làm những việc như ra sức học tập, tu dưỡng đạo đức, rèn luyện sức khỏe, tham gia giữ gìn an ninh trật tự ở trường học, nơi cư trú...để đóng góp vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc

Câu 03: Vận dụng

Việt Nam chúng ta đang sống trong thời hòa bình, vì sao chúng ta phải có nghĩa vụ bảo vệ tổ quốc? Là học sinh lớp 9 em có thể làm gì để góp phần bảo vệ Tổ quốc (nêu 4 việc làm)

Vì: - Non sông ta do ông cha bao đời đổ mồ hôi, xương máu xây đắp, giữ gìn.

- Hiện nay còn nhiều thế lực thù địch đe dọa, âm mưu, xâm chiếm, phá hoại.

* HS nêu theo suy nghĩ

Gợi ý Tham gia bảo vệ an ninh trật tự địa phương, trường học, tham gia các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa

Câu 04: Vận dụng cao

Tình huống: Sợ con trai không đủ sức rèn luyện, bà Tư đến bệnh viện nhờ người quen xin cho con giấy chứng nhận bị bệnh nan y để xin hoãn đi nghĩa vụ quân sự

Hỏi:

a/ Em nghĩ gì về việc làm của bà Tư? Những người không chấp hành đúng quy định của pháp luật về đăng kí nghĩa vụ quân sự sẽ bị xử phạt như thế nào?

b/ Là công dân VN, em sẽ làm gì nếu như được gọi nhập ngũ?

c/ Là học sinh lớp 9 em có thể làm gì để góp phần bảo vệ Tổ quốc (nêu 4 việc làm)

Đáp án:

a/ Việc làm của bà Tư là sai, thể hiện thiếu trách nhiệm với đất nước đồng thời vi phạm pháp luật cản trở việc thi hành gọi nhập ngũ, sẽ bị xử phạt theo điều 69 và điều 262 Bộ luật Hình sự

- Những người không chấp hành đúng quy định của pháp luật về đăng kí nghĩa vụ quân sự sẽ bị xử phạt như sau:

BLHS Điều 259. Tội trốn tránh nghĩa vụ quân sự

1. Người nào không chấp hành đúng quy định của PL về đăng ký nghĩa vụ quân sự, không chấp hành lệnh gọi nhập ngũ, lệnh gọi tập trung huấn luyện, đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến hai năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến hai năm

Luật NVQS Điều 69.

1- Người nào đang ở độ tuổi làm nghĩa vụ quân sự mà không chấp hành đúng những quy định về đăng kí nghĩa vụ quân sự, không chấp hành lệnh gọi nhập ngũ, lệnh gọi tập trung huấn luyện thì tùy mức độ nhẹ hoặc nặng mà bị xử lí bằng biện pháp hành chính, bị phạt cải tạo không giam giữ từ ba tháng đến hai năm, hoặc phạt tù từ ba tháng đến hai năm

b/ Thực hiện đúng quy định, sẵn sàng tham gia vì đây là trách nhiệm là quyền và nghĩa vụ thiêng liêng, cao quý của công dân

c/ HS nêu theo suy nghĩ

Gợi ý Tham gia bảo vệ an ninh trật tự địa phương, trường học, tham gia các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa

Hết